

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HSST

Ngày: 06-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đại Thắng

2. Bà Lê Thị Chói

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 tại huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn D (chết) và bà Nguyễn Thị X (sống); bị cáo có vợ Nguyễn Thị L và 02 người con; tiền án: 01: Ngày 19/4/2017 Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2019; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/4/2020, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Phan Thành N, sinh năm 1982 (có mặt)

Trú tại: ấp T, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

Người làm chứng:

1/ Ông Tống Ngọc Anh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 26/4/2020, Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà của T đến quán cà phê Ph thuộc ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (cách nhà của T khoảng 30m) để uống cà phê. Khi vừa đến quán, T nhìn thấy xe mô tô Yamaha Exciter màu đỏ, trắng, biển số kiểm soát 83C1-330.33 của ông Phan Thành N đang đỗ phía ngoài quán cà phê, chìa khóa còn đang cắm trên xe nên T nảy sinh ý định lấy trộm xe để bán tiêu xài cá nhân. Lúc này, T không đi vào bên trong quán cà phê mà đi bộ đến vị trí xe mô tô Exciter, biển số kiểm soát 83C1-330.33, T lấy nón bảo hiểm màu xanh có chữ Helmet đội lên đầu. Sau đó lên lút dẫn xe mô tô Exciter, biển số kiểm soát 83C1-330.33 quay đầu ra phía ngoài rồi khởi động, điều khiển xe chạy rời khỏi quán cà phê P. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, do đến con nghiện ma túy nên T điều khiển xe mô tô Exciter, biển số kiểm soát 83C1-330.33 về nhà của T tại ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành dự định hút ma túy xong sẽ đem xe đi tìm chỗ bán thì bị công an phát hiện, bắt giữ.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 12/KL.ĐG ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang kết luận xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số kiểm soát 83C1-330.33 và 01 nón bảo hiểm màu xanh, có chữ Helmet là 21.756.666 đồng.

Tại Cáo trạng số 26/QĐ-KSĐT ngày 31/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị hại tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường. Và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát tại Tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26 tháng 4 năm 2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng không có ý định trộm xe của bị hại, chỉ mượn xe rồi trả lại. Nhưng các lời khai tại cơ quan điều tra bị cáo cho rằng ý định lấy xe để làm phương tiện chạy đi sử dụng ma túy, và khi đến nhà cháu của bị cáo thì bị cáo có ý định nếu ai mua hoặc cầm xe với giá 5.000.000 đồng thì bị cáo cũng đồng ý để lấy tiền sử dụng ma túy. Tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, không bị ép cung, mớm cung. Mặc khác, theo tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo cho rằng lúc lấy xe không thấy bị hại trong quán cà phê nên không hỏi để mượn, nhưng bị cáo thừa nhận có thấy vợ của bị hại trong quán cà phê và bị cáo cũng không hỏi mượn vợ của bị hại. Và khi chạy xe quay trở lại nếu có ý thức mượn rồi trả thì bị cáo sẽ chạy xe lại nhà của bị hại (bị cáo và bị hại có mối quan hệ bạn bè từ lâu) hoặc đậu xe đúng như vị trí ban đầu đã lấy. Trong khi đó bị cáo lại chạy xe về nhà để hút ma túy do tới cơn nghiện rồi bị bắt giữ. Bị cáo lén lút lấy tài sản của người khác, khi không có sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Và hành vi của bị cáo thực hiện từ khi lấy được xe đến khi bị phát hiện, cùng với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa có cơ sở khẳng định bị cáo trộm cắp tài sản là không oan. Tài sản bị cáo lấy trộm có định lượng là 21.756.666 đồng. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[2] Khi thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác, bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi lấy tài sản không được chủ sở hữu cho phép là phạm pháp, nhưng vẫn thực hiện để lấy cho bằng được tài sản để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an ninh địa phương. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà còn cố ý tiếp tục phạm tội, được coi là tái phạm. Lẽ ra sau khi chấp hành hình phạt tù xong, bị cáo phải chăm lo làm ăn, sống có ít cho gia đình và xã hội. Nhưng vì muốn có tiền để mua ma túy sử dụng, bị cáo lại tiếp tục lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo cho thấy sự xem thường pháp luật, không ăn năn hối cải. Vì vậy với lần phạm tội này cần thiết phải xử phạt thật nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử cũng đã xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

theo điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/4/2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phan Ngô Huỳnh